

Hướng dẫn giải VBT Ngữ Văn 7 tập 1 bài Ca dao, dân ca những câu hát về tình cảm gia đình ngắn gọn, chi tiết, bám sát nội dung chương trình học giúp các em tiếp thu bài giảng một cách dễ hiểu và hỗ trợ các em ôn luyện thêm kiến thức.

Dưới đây là cách giải các câu hỏi bài Ca dao, dân ca những câu hát về tình cảm gia đình trong vở bài tập Ngữ Văn 7 tập 1 mà chúng tôi đã chọn lọc và tổng hợp giúp các em học sinh có nguồn tham khảo tốt nhất.

Giải Câu 1 trang 23 VBT Ngữ Văn lớp 7 Tập 1

Trả lời:

- Tình cảm được diễn tả là: Lòng biết ơn của đứa con trước tình cảm của cha mẹ dành cho con cái

- Cái hay của ngôn ngữ, hình ảnh, âm điệu:

+ Ngôn ngữ:

→ hàm súc, đa nghĩa, sử dụng thành ngữ

→ sử dụng từ láy, từ gọi đáp tăng tính biểu cảm

+ Hình ảnh: sử dụng nhiều hình ảnh so sánh (như núi ngất trời, như nước ở ngoài biển Đông, núi cao biển rộng mênh mông)

+ Âm điệu: câu ca dao giàu nhạc tính, sử dụng kết hợp âm trầm và âm bổng, thanh bằng và thanh trắc, kết thúc bằng một lời gọi khiến lời ca dao ngân vang hơn.

- Những câu ca dao nói về công cha, nghĩa mẹ:

Ơn cha nặng lắm ai ơi,

Nghĩa mẹ bằng trời, chín tháng cưu mang

Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra

Một lòng thờ mẹ kính cha

Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con

Giải Câu 2 trang 24 vở bài tập Ngữ Văn lớp 7 Tập 1

Trả lời:

- Thời gian: Chiều chiều

→ Thời gian gợi buồn, gợi suy tư

→ Thời gian gợi sự lặp lại, mỗi chiều đều như vậy

- Không gian: ngõ sau

→ Không gian nhỏ, gợi dáng vẻ nhỏ bé, u sầu

→ Không gian có điểm nhìn phóng tầm mắt ra xa, tạo cảm giác cô đơn

- Hành động: đứng ngõ sau, trông về quê mẹ

→ Gợi ra thân phận người phụ nữ lấy chồng xa quê, luôn ngóng trông về quê nhà nơi có mẹ, có người thân.

- Nỗi niềm: Thời gian, không gian và hành động của nhân vật đã thể hiện nỗi niềm nhung nhớ khắc khoải, da diết khôn nguôi của người phụ nữ lấy chồng xa quê đối với người mẹ nơi quê nhà, đối với quê hương của mình. Nỗi niềm ấy cứ trăn trở, dày vò suy tư của đứa con.

Giải Câu 3 trang 25 vở bài tập Văn lớp 7

Trả lời:

- Những biện pháp nghệ thuật được dùng để diễn tả tình cảm:

→ Sử dụng từ địa phương: ngó lên

→ Sử dụng phép so sánh tương đồng: bao nhiêu nuộc lạt nhớ ông bà bấy nhiêu

- Cái hay của cách diễn tả đó

→ khiến cảm xúc trong bài thơ trở nên chân chất, chân thành hơn

→ Nỗi nhớ là cảm xúc trừu tượng, không thể đong đếm lại được so sánh với nuộc lạt (vật hữu hình, có thể tri giác được) khiến cho cảm xúc kính yêu, nhớ mong của cháu con đối với ông bà trở nên chân thật, cụ thể chứ không còn mơ hồ, chung chung.

Giải Câu 4 trang 25 VBT lớp 7 Ngữ văn

Trả lời:

- Cách diễn tả tình cảm anh em thân thương: so sánh tình cảm anh em gắn bó keo sơn như tay với chân, hoạn nạn cùng nhau gánh chịu, hạnh phúc sung sướng cùng nhau sẻ chia.

- Lời nhắc nhở từ bài ca dao: tình cảm anh em một nhà là tình cảm bền chặt, khăng khít, một người gặp khó khăn người kia cũng không hạnh phúc hơn vì thế phải luôn yêu thương, đùm bọc, tương trợ lẫn nhau.

Giải Câu 5 trang 26 vở bài tập Ngữ Văn Tập 1 lớp 7

Trả lời:

| Bài | Tình cảm được diễn tả | Nhận xét |
|-----|---|---|
| 1 | Lòng biết ơn của con đối với công lao của cha mẹ | Bài ca dao khẳng định sự lớn lao, cao cả không gì đong đếm được của công ơn cha mẹ đối với con cái |
| 2 | Tình cảm của người con gái lấy chồng xa dành cho mẹ ở quê nhà | Bài ca dao nhắc đến nỗi niềm thôn thức của những người con gái lấy chồng xa quê, tạo nhiều đồng cảm cho người đọc |
| 3 | Tình cảm kính yêu, nhớ mong của cháu đối với ông bà | Bài ca dao đã cụ thể hóa, hữu hình hóa tình cảm mong nhớ của cháu con đối với ông bà mình bằng hình ảnh giản |

| | | |
|---|-----------------|---|
| | | dị mà chân thành |
| 4 | Tình cảm anh em | Bài ca dao khẳng định tình cảm anh em là tình cảm khăng khít, bền chặt như tay chân, luôn phải gắn bó, tương trợ lẫn nhau |

Giải Câu 6 trang 26 vở bài tập Văn lớp 7

Trả lời:

Những biện pháp nghệ thuật cùng được sử dụng trong bốn bài ca dao:

- Sử dụng thể thơ lục bát dân gian.
- Lời lẽ, giọng điệu chân chất, mộc mạc mà thiết tha, cảm động như tâm tình, trò chuyện, khuyên bảo.
- Sử dụng những biện pháp nghệ thuật quen thuộc: so sánh, sử dụng từ láy.

Giải Câu 7 trang 27 VBT Ngữ Văn 7 Tập 1

Trả lời:

- Tình cảm với ông bà:

Con người có cội, có ông

Như cây có cội, như sông có nguồn

- Tình cảm với cha mẹ:

Ơn cha nặng lắm ai ơi!

Nghĩa mẹ bằng trời, chín tháng cưu mang

- Tình cảm anh em:

Anh em như thể tay chân

Rách lành đùm bọc, dờ hay đỡ đàn

Giải câu 8 VBT văn 7 tập 1 trang 27

Đọc bài ca dao dưới đây và trả lời câu hỏi:

Trả lời:

a. Những chi tiết thể hiện tâm trạng của người phụ nữ lầy chồng xa quê: chiều chiều, ra đứng bờ sông, muốn về quê mẹ, không có đò.

b. So sánh với bài ca dao số 2:

- Những điểm giống nhau:

→ Thời gian: chiều chiều (thời gian gợi buồn và gợi sự lặp đi lặp lại)

→ Không gian: bờ sông/ ngõ sau (đều là những không gian có điểm nhìn phóng ra xa, gợi sự cô đơn)

→ Hành động: đứng bờ sông/ ngõ sau (trông chờ, mong mỏi)

- Những điểm khác nhau:

→ Bài ca dao này cụ thể hóa lý do khiến người phụ nữ không thể về thăm được quê mẹ: "không có đò".

→ Bài ca dao số 2 lại khẳng định sự bế tắc của nhân vật, chỉ biết trông về quê mẹ mà không có nhiều hi vọng để trở về.